

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

Cao Phong, ngày 11 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Đặng Thị M và anh Nguyễn Văn Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Đặng Thị M;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm 2025 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - **Người khởi kiện:** Chị Đặng Thị M, sinh năm 1994;
Cư trú tại: Khu 1, thị trấn CP, huyện CP, tỉnh HB.
 - **Người bị kiện:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989;
Cư trú tại: Khu 1, thị trấn CP, huyện C P, tỉnh HB.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm 2025 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 3 năm
2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị M và anh Nguyễn Văn Đ thuận
tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 14/3/2019 cho chị Đặng Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 21/12/2015 cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Chị Đặng Thị M và anh Nguyễn Văn Đ đều chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện CP;
- THADS huyện CP;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND TT CP;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh